VỀ NGHIÊN CỨU "DÂN TỘC HỌC NƯỚC NGOÀI"

NGUYỄN VĂN THẮNG VÀ
PHÒNG NGHIÊN CỨU DÂN TỘC HỌC NƯỚC NGOÀI

Nghiên cứu" Dân tộc học nước ngoài" của Viện Dân tộc học được hiểu là nghiên cứu dân tộc học về các tộc người ở ngoài Việt Nam trong sự phân biệt với nghiên cứu "Dân tộc học trong nước" mà đối tượng của nó được xem là các tộc người ở Việt Nam. Nhưng nghiên cứu các tộc người ở ngoài Việt Nam không có nghĩa là nghiên cứu tất cả các tộc người. Vì vậy, ngay từ khi mới hình thành (1983), đối tượng của nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài đã được giới hạn lại trong phạm vi là các tộc người ở "các nước Đông Nam Á và Nam Trung Quốc" với các tộc người ở Nam Trung Quốc và các nước Đông Dương kế cận Việt Nam, là đối tượng nghiên cứu ưu tiên" (1) và mục đích nghiên cứu chủ yếu nhằm: "... cung cấp cho người nghiên cứu cũng như bạn đọc rộng rãi những hiểu biết chung và cơ bản nhất về các dân tộc từng nước và cả khu vực Đông Nam Á " (2). Song trong khoảng thời gian từ năm 1983 tới 1995, nghiên cứu dân tộc học nước ngoài dường như chỉ tiếp cận "gián tiếp" (thông qua nghiên cứu thư tịch là chính) được một phần đối tượng nghiên cứu đã được xác định cũng như chỉ đạt được một phần mục đích nghiên cứu đã được đề ra. Thực tế này gợi lên rằng đối tượng và mục đích nghiên cứu đã lựa chọn của dân tộc học nước ngoài tỏ ra chưa thật phù hợp với yêu cầu và điều kiện nghiên cứu các tộc người nước ngoài của Dân tộc học Việt Nam. Trong khi nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài của Viên Dân tộc học mới được tái lập, thiết nghĩ cần có sự suy nghĩ thêm về vấn đề này.

Để xác định đối tượng và mục đích nghiên cứu của Dân tộc học nước ngoài một cách phù hợp cần phải tính toán tới nhu cầu nghiên cứu các tộc người ở ngoài nước của Dân tộc học Việt Nam, tới cơ cấu các Viện và các Trung tâm nghiên cứu về nước ngoài và các tộc người nước ngoài như Viện Đông Nam Á, Trung tâm nghiên cứu Trung Quốc, Trung tâm nghiên cứu Thái học,v.v... cũng như tới điều kiện để thực hiện các nghiên cứu dân tộc học ở các tộc người ngoài Việt Nam .

Trong bối cảnh đa số các tộc người nhất là các tộc được phân loại là "thiểu số" cư trú ở vùng biên viễn của Việt Nam đều có mối quan hệ về nguồn gốc, lịch sử ngôn ngữ, văn hoá và phát triển với nhiều tộc người ở ngoài Việt Nam, nhất là ở Nam Trung Quốc và các nước kề cận với Việt Nam ở bán đảo Đông Dương là Lào, Cămpuchia và Thái Lan, việc nghiên cứu để cung cấp tư liệu lịch sử- dân tộc học và sự hiểu biết một cách đầy đủ về bản thân các tộc người ở Việt Nam đòi hỏi phải tiến hành nghiên cứu các

tộc người ở ngoài Việt Nam mà chúng có quan hệ. Và như vậy, *việc nghiên cứu các tộc người ở ngoài Việt Nam trước hết do chính nhu cầu nghiên cứu các tộc người ở Việt Nam đặt ra. Đối tượng của nghiên cứu dân tộc học nước ngoài do vậy, có lẽ nên giới hạn ở phạm vi là các tộc người ở Nam Trung Quốc, Lào, Cămpuchia và Thái Lan mà các tộc người ở Việt Nam có quan hệ về mặt nguồn gốc, lịch sử , ngôn ngữ, văn hoá và phát triển.* Đối tượng nghiên cứu được xác định ở đây đương nhiên bao gồm cả các cộng đồng người việt, do những nguyên nhân khác nhau, đã rời Việt Nam tới cư trú ở các quốc gia trên. Một số nghiên cứu chuyên sâu, chẳng hạn, về các cộng đồng người Việt Nam di cư đã biến đổi để thích nghi vào với lối sống và văn hoá của các nước nơi họ tới sinh sống như thế nào? Bản sắc của họ thay đổi ra sao khi đứng trước sự thách thức giữa bảo tồn "cái riêng" và biến đổi theo lối sống và văn hoá của cư dân các nước sở tại để tồn tại?.v.v... thiết nghĩ là cần thiết. Trên thực tế, đã có một vài nghiên cứu được tiến hành, chẳng hạn nghiên cứu về cộng đồng người Việt di cư ở Thái Lan do một nghiên cứu sinh Việt Nam đang tiến hành hay nghiên cứu để lý giải hiện tượng tại sao nhóm người Việt di cư từ vùng ven biển các tỉnh Quảng Ninh và Móng Cái của Việt Nam sang Quảng Tây, Trung Quốc từ khoảng thế kỷ thứ IX- X trong những năm gần đây lại phục hồi lại bản sắc riêng của họ do Sui- Woo Cheung, tiến sĩ nhân chủng học của Khoa khoa học nhân văn, Đại học khoa học và kỹ thuật Hồng Kông tiến hành từ năm 1996.

Vì đối tượng nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài trước hết là các tộc người ở Nam Trung Quốc và các nước láng giềng của Việt Nam ở bán đảo Đông Dương mà các tộc người ở Việt Nam có quan hệ, *muốn nghiên cứu một tộc người nào đó ở một trong số các quốc gia này, người nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài trước hết phải tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về tộc người lựa chọn ở Việt Nam kể cả việc học tiếng của tộc người này, sau đó mới mở rộng nghiên cứu của mình ra tộc người có quan hệ ở một trong số các quốc gia trên.* Chẳng hạn, để lý giải tại sao người Hmông ở Việt Nam, Lào và Thái Lan đều có chung nguồn gốc với người Hmông ở Nam Trung Quốc trong quá khứ nhưng sau khi đã di cư khỏi Nam Trung Quốc tới sinh sống ở Việt Nam, Lào và Thái Lan họ lại luôn tự coi mình và người khác cũng luôn xem họ như những tộc người riêng của các quốc gia này đòi hỏi người nghiên cứu trước hết phải nghiên cứu giải thích vấn đề này ở người Hmông Việt Nam, sau đó mới mở rộng nghiên cứu ra người Hmông ở Nam Trung Quốc, Lào hay Thái Lan để tìm ra những khác biệt giữa họ và các tác nhân đa dạng đã tạo nên những khác biệt này. *Trong điều kiện hiện nay, có lẽ nên coi nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài của Viện Dân tộc học như là sự mở rộng nghiên cứu dân tộc học về các tộc người ở Việt Nam ra các tộc người có quan hệ ở ngoài Việt Nam mà thôi.* Nghiên cứu dân tộc học nước ngoài theo hướng này trên thực tế, không những đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu dân tộc học về các tộc người ở ngoài Việt Nam cũng như không "lấn" sang đối tượng và mục đích nghiên cứu của các Viện và các Trung tâm nghiên cứu

khác về nước ngoài và các tộc người nước ngoài mà còn tạo ra khả năng hiện thực cho người nghiên cứu tiến hành nghiên cứu điền dã của mình ở ngoài nước bởi những lý do sau. Một là, trừ Thái Lan, đa số các tộc người ở Nam Trung Quốc, Lào, Cămpuchia mà các tộc người ở Việt Nam có quan hệ đều cư trú ở các địa phương gần biên giới với Việt Nam. Vì vậy, sẽ không quá khó khăn để tiếp cận nghiên cứu các tộc người này; Hai là, khi tiến hành nghiên cứu mở rộng ra tộc người có quan hệ ở các nước này, bản thân người nghiên cứu dân tộc học nước ngoài đã có hiểu biết sâu sắc về tộc người ở trong nước và đã biết tiếng của tộc người đó vì vậy, thời gian" nghiên cứu mở rộng" sẽ không đòi hỏi quá dài và kinh phí chi cho hoạt động nghiên cứu mở rộng này sẽ không quá lớn. Hơn nữa, phát triển nghiên cứu dân tộc học nước ngoài theo hướng này sẽ có điều kiện mở ra sự hợp tác nghiên cứu với các cá nhân và các tổ chức nghiên cứu dân tộc học ở các nước trên. Chẳng hạn, với chủ đề nghiên cứu vừa nêu, cả các nhà dân tộc học nghiên cứu về người Hmông ở Việt Nam lẫn các chuyên gia nghiên cứu các dân tộc học người Hmông ở Trung Quốc, Thái Lan và Lào cần tới sự hợp tác nghiên cứu chung.

Mục đích nghiên cứu các tộc người ở Nam trung Quốc và ở các nước kề cận với Việt Nam ở bán đảo Đông Dương là nhằm tìm ra các mối quan hệ về tộc người, văn hoá và phát triển của các tộc người ở Việt Nam với các tộc người này cũng như nhằm làm sáng rõ một số vấn đề có liên quan tới quá trình biến đổi tộc người và văn hoá và bản chất của quá trình này của các tộc người ở các quốc gia đa dạng về tộc người và tổng hợp về văn hoá kể trên. Việc nghiên cứu nhằm giới thiệu dưới dạng chuyên khảo dân tộc học về các tộc người ở các quốc gia mà các tộc người ở Việt Nam có quan hệ có lẽ là cần thiết, song trong điều kiện hiện nay, người nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài chưa thể làm công việc này tốt hơn các nhà dân tộc học ở các nước sở tại vì họ có nhiều lợi thế mà "người ngoài" không có.

Vì đối tượng của Dân tộc học nước ngoài giới hạn ở phạm vi là các tộc người ở Nam Trung Quốc, Lào, Cămpuchia và Thái Lan mà các tộc người ở Việt Nam có quan hệ, việc xác định những tộc người nào ở các nước này để nghiên cứu phụ thuộc vào mối quan hệ của các tộc người ở Việt Nam. Trong số các tộc người ở Việt Nam có quan hệ với các tộc người ở các nước trên, có lẽ nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài trước hết nên hướng nghiên cứu của mình vào các tộc người nhập cư song đối với họ, sau khi vào Việt Nam, cơ cấu tộc người và văn hoá của các tộc người này đã có những biến đổi để thích nghi vào với môi trường đa dạng về mặt địa lý sinh thái, tộc người và văn hoá riêng của từng vùng, từng địa phương. Vì vậy, việc nghiên cứu các quá trình biến đổi tộc người và văn hoá cũng như sự đa dạng bên trong của các tộc người này.

Trong khi các tộc người di cư vào Việt Nam thường cư trú xen kẽ với nhau và với các tộc người khác, sự biến đổi tộc người và văn hoá của các tộc người này không thể tách rời mối quan hệ với các tộc láng giềng của họ. Vì

vậy, để hiểu quá trình biến đổi tộc người và văn hoá của các tộc người này cũng như bản chất của nó cần phải nghiên cứu mối quan hệ giữa tộc người được nghiên cứu với các tộc người láng giềng. Chẳng hạn, để lý giải tại sao trong khi cư trú xen kẽ với nhiều tộc người khác biệt về ngôn ngữ và văn hoá ở vùng Tây Bắc, người Hmông lại chủ yếu tiếp thu những ảnh hưởng văn hoá của người Thái, trái lại ở vùng Đông Bắc họ lại chủ yếu tiếp thu ảnh hưởng văn hoá của người Tày cần phải nghiên cứu mối quan hệ của người Hmông với người Thái trong cơ cấu kinh tế - xã hội và văn hoá của vùng Tây Bắc và với người Tày trong cơ cấu kinh tế -xã hội và văn hoá của vùng Đông Bắc. Sự biến đổi về tộc người và văn hoá của các tộc người nhập cư là một quá trình và quá trình này cũng cần phải được nghiên cứu xem xét trong mối quan hệ với Nhà nước - người quản lý và điều hành sự phát triển của các tộc người.

Nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài theo hướng như đã trình bày ở trên người nghiên cứu dân tộc học nước ngoài chỉ có thể tiến hành nghiên cứu mở rộng ra tộc người có quan hệ ở Nam Trung Quốc và các nước láng riềng của Việt Nam sau khi đã có những hiểu biết dân tộc học thật sự sâu sắc về tộc người đã lựa chọn nghiên cứu ở Việt Nam và biết tiếng của tộc người đó. Họ cũng cần phải biết tiếng Trung Quốc, tiếng Pháp hay tiếng Anh. Trong khi nguồn kinh phí có thể được cấp ở trong nước cho hoạt động nghiên cứu thực tế ở các nước trên còn hạn chế, người nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài cũng cần phải có khả năng xây dựng các đề xuất dự án nghiên cứu để xin tài trợ của các quỹ tài trợ quốc tế cũng như có khả năng xây dựng các đề xuất dự án nghiên cứu hợp tác với các cá nhân và tổ chức nghiên cứu ở các nước trên và cùng phối hợp xin trài trợ từ nhiều nguồn. Đây là công việc khó khăn song nếu có các đề xuất dự án nghiên cứu tốt việc xin được tài trợ có thể không phải là không thể không thực hiện được.

Tên gọi của một lĩnh vực nghiên cứu, một phòng nghiên cứu cần phải phản ánh được đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của nó một cách cụ thể. Song tên gọi "Nghiên cứu Dân tộc học nước ngoài" phản ánh đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu rộng hơn nhiều so với đối tượng mà bản thân các nhà nghiên cứu "Dân tộc học nước ngoài" có thể tiếp cận và nhiệm vụ nghiên cứu họ có thể hoàn thành. Thêm vào đó, tên gọi này sẽ luôn được hiểu trong sự tách biệt hay phân chia Dân tộc học Việt Nam ra thành "Dân tộc học trong nước" và "Dân tộc học ngoài nước". Vì vậy, nó có lẽ nên được thay bằng một tên gọi khác phản ánh đối tượng và mục đích nghiên cứu cụ thể và thực tế hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1) Ngô Đức Thịnh: *Dân tộc học Việt Nam nghiên cứu các nước láng riềng*, Tạp chí Dân tộc học, Số 4, 1983

(2) Ngô Đức Thịnh: *Dân tộc học Việt Nam nghiên cứu các nước láng riềng*, Tạp chí Dân tộc học, Số 4, 1983